

# ĐĂNG KÝ, THÔNG BÁO WEBSITE VỚI BỘ CÔNG THƯƠNG

▶ Cập nhật tháng 08/2023

Các tổ chức và cá nhân cần hiểu rõ những quy định pháp luật trước khi đăng ký hoặc thông báo về website thương mại điện tử của đơn vị. Điều này sẽ giúp các doanh nghiệp tránh được những khoản phạt không đáng có, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang thực hiện hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

Để hiểu rõ hơn về các quy định về đăng ký, khai báo website thương mại điện tử, đơn vị vui lòng tham khảo nội dung dưới đây:



## Website thương mại điện tử là gì?


Website thương mại điện tử là trang thông tin điện tử được thiết lập để phục vụ một phần hoặc toàn bộ quy trình của hoạt động mua bán hàng hóa hay cung ứng dịch vụ, gồm:

- Trưng bày giới thiệu hàng hóa, dịch vụ;
- Giao kết hợp đồng;
- Cung ứng dịch vụ;
- Thanh toán;
- Dịch vụ sau bán hàng.



## Trường hợp cần thông báo website thương mại điện tử

Nếu thương nhân, tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ đến người dùng thông qua website thương mại điện tử bán hàng thì cần thực hiện thủ tục thông báo trực tuyến đến Bộ Công thương thông qua **Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử** trước khi chính thức cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

Ví dụ: Website thegioididong.com, cgv.vn, vivavivu.com nhân danh chi  ình (chủ sở hữu website) để bán hàng.



## Trường hợp cần đăng ký website thương mại điện tử

Website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử thực hiện một trong 03 loại hoạt động sau sẽ cần đăng ký với Bộ Công Thương:

- Sàn giao dịch thương mại điện tử cho phép thương nhân, tổ chức, cá nhân khác tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ;
- Website khuyến mại trực tuyến cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác;
- Website đấu giá trực tuyến cho phép các thương nhân, tổ chức, cá nhân khác có thể tổ chức đấu giá cho hàng hóa của mình trên website này;
- Các loại website khác do Bộ Công thương quy định.

Ví dụ: Website tiki.vn, sendo.vn, hotdeal.vn là các sàn giao dịch thương mại điện tử cho phép thương nhân, tổ chức, cá nhân không phải chủ sở hữu website có thể tiến hành bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trên website đó.

Lưu ý >

Thương nhân, tổ chức sở hữu website thương mại điện tử có cả chức năng bán hàng và cung cấp dịch vụ thương mại điện tử chỉ cần thực hiện thủ tục đăng ký với Bộ Công Thương.



## Website ở nước ngoài có phải đăng ký, thông báo hay không?

Các thương nhân, tổ chức nước ngoài có hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam thuộc các trường hợp sau cần phải đăng ký website đến Bộ Công thương Việt Nam, ngay cả khi domain và hosting của website ở nước ngoài:

- Website thương mại điện tử dưới tên miền Việt Nam;
- Website thương mại điện tử có ngôn ngữ hiển thị là tiếng Việt;
- Website thương mại điện tử có trên 100.000 lượt giao dịch từ Việt Nam trong một năm.

Lưu ý >

Thương nhân, tổ chức nước ngoài có website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử tại Việt Nam thực hiện đăng ký hoạt động thương mại điện tử và phải thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam hoặc chỉ định đại diện theo ủy quyền của mình tại Việt Nam



## Lưu ý khi thực hiện thủ tục thông báo, đăng ký website thương mại điện tử

Trên thực tế, nhiều tổ chức, cá nhân đã tự đăng ký, thông báo nhưng không thành công vì:

- Không xác định được website thương mại điện tử bán hàng hay website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử (thuộc loại hình: sàn giao dịch, dịch vụ khuyến mại trực tuyến hay dịch vụ đấu giá trực tuyến);
- Hồ sơ bị sai sót, chậm trễ, hoặc không nhận được phản hồi vì chưa có kinh nghiệm làm việc với cơ quan chức năng.



## Mức phạt vi phạm nếu không đăng ký, thông báo website thương mại điện tử

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng nếu thiết lập website thương mại điện tử hoặc ứng dụng bán hàng mà không thông báo với Bộ Công Thương trước khi bán hàng hoặc cung ứng dịch vụ đến người tiêu dùng.
- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nếu thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử hoặc ứng dụng thương mại điện tử mà không đăng ký với Bộ Công Thương.

Lưu ý >

Mức phạt ở trên là mức phạt dành cho cá nhân vi phạm, hành vi vi phạm do tổ chức thực hiện thì phạt tiền **gấp hai lần** mức phạt tiền quy định đối với cá nhân

